

## MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ .....</b>	<b>2</b>
1.1. Tên dự án .....	2
1.2. Chủ Dự án.....	2
1.3. Vị trí địa lý.....	2
1.4 Quy mô, công suất Dự án .....	3
1.5. Tiến độ, vốn đầu tư, tổ chức quản lý và thực hiện dự án .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
<b>II. TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CHÍNH CỦA DỰ ÁN.....</b>	<b>6</b>
2.2.1. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải .....	6
2.2.2. Quy mô, tính chất của nước thải sinh hoạt.....	6
2.2.3. Quy mô, tính chất của nước mưa chảy tràn .....	6
2.2.4. Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường.....	6
2.2.5. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại.....	7
<b>III. CÁC BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG.....</b>	<b>7</b>
3.1. Về thu gom và xử lý bụi, khí thải .....	7
3.2. Về công trình xử lý nước thải.....	9
3.3. Về công trình lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường.....	10
3.4. Về công trình lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại.....	11
3.5. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án: .....	11
<b>IV. CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG.....</b>	<b>11</b>
4.1. Giám sát chất lượng không khí.....	11
4.2. Giám sát đối với chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại .....	12
4.3. Giám sát các vấn đề môi trường khác .....	12
<b>V. PHÒNG NGỪA ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG .....</b>	<b>12</b>
5.1. Trong giai đoạn cải tạo .....	12
5.2. Trong giai đoạn hoạt động.....	15
<b>V. CAM KẾT .....</b>	<b>16</b>

## I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

### 1.1. Tên dự án

Cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp kết hợp khai thác tận thu đất san lấp tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 37, xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

### 1.2. Chủ Dự án

Tên chủ dự án: Hộ bà Nguyễn Thị Cẩm

Người đại diện: Bà Nguyễn Thị Cẩm

Địa chỉ liên hệ: xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 0916428368.

### 1.3. Vị trí địa lý

#### Vị trí địa lý của dự án

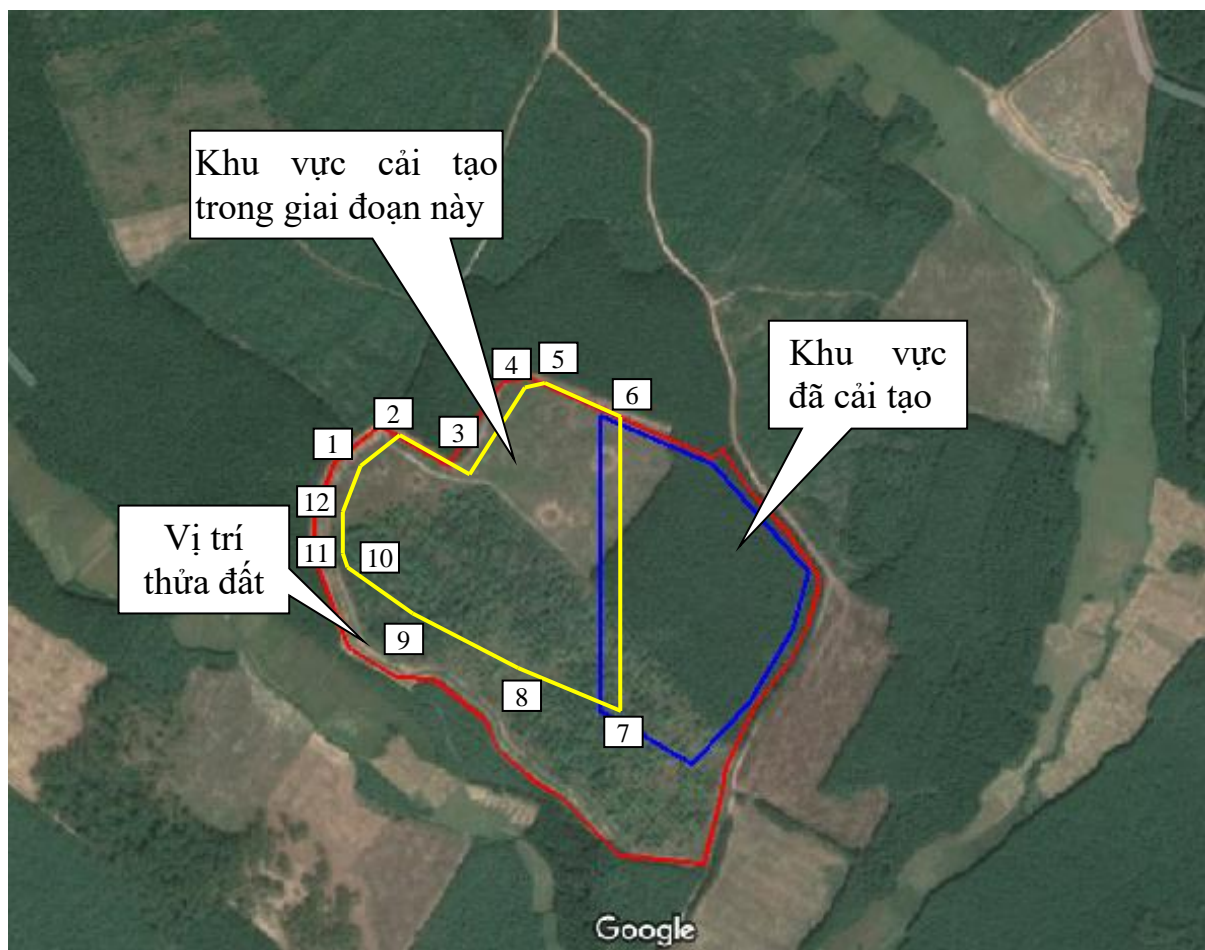
Khu vực dự án “Cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp kết hợp khai thác tận thu đất san lấp tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 37, xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình” được giới hạn bởi 12 điểm góc từ 1 đến 12 có tọa độ VN2000 kinh tuyến trục 106<sup>0</sup>, múi chiếu 3<sup>0</sup> như sau:

**Bảng 1.1. Bảng thống kê tọa độ khu vực cải tạo**

TT	X(m)	Y(m)
1	1894174,17	598696,91
2	1894202,39	598731,94
3	1894167,89	598791,29
4	1894241,11	598838,31
5	1894243,31	598853,92
6	1894216,32	598916,30
7	1893968,32	598916,30
8	1894017,28	598831,94
9	1894051,82	598740,98
10	1894080,82	598687,86
11	1894098,42	598681,30
12	1894131,40	598681,73

Khu vực cải tạo có diện tích 41.038,18 m<sup>2</sup> tiếp giáp các phía là diện tích đất trồng rừng sản xuất của bà Nguyễn Thị Cẩm thuộc thửa đất số 05, tờ bản đồ số 37, xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Thửa đất số 05, tờ bản đồ số 3 có diện tích 106.138m<sup>2</sup> với các phía tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp thửa đất RSX 02;
- Phía Đông giáp đường đất rộng 3m;
- Phía Nam giáp đất trồng lúa;
- Phía Tây giáp thửa đất RSX 1066 và RSX 302.



Hình 1.1. Vị trí dự án

*\* Hiện trạng quản lý đất*

Khu vực cải tạo thuộc thửa đất số 05, tờ bản đồ số 37, xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đã được UBND huyện Lệ Thủy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ Bà Nguyễn Thị Cẩm theo hồ sơ số CN 567560, số vào sổ CH01324 cấp ngày 30/5/2019, với tổng diện tích 106.138m<sup>2</sup>.

Mục đích sử dụng đất: Đất có rừng trồng sản xuất (RSX).

*\* Hiện trạng sử dụng đất*

Trên khu đất không có dân cư sinh sống; không có di tích lịch sử, văn hóa, quân sự; không thuộc khu bảo tồn thiên nhiên, không nằm trong khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản và chưa cấp cho tổ chức, cá nhân nào khảo sát, thăm dò, khai thác khoáng sản.

Tình trạng sử dụng đất không có tranh chấp.

Khu vực thực hiện dự án thuộc địa hình đồi cao. Trên bề mặt địa hình là đất trồng, đã khai thác hết cây lâu năm. Trong khu vực Dự án không có sông suối nào chảy qua.

*\* Một số đối tượng tự nhiên xung quanh khu vực dự án*

- Đường giao thông: Hiện trạng dọc theo phía Đông khu vực cải tạo là tuyến đường đất (bề rộng 6m, chiều dài 1,4km, tải trọng 10 tấn) kết nối với tuyến đường bê tông (bề rộng 6m, chiều dài 1,4km, tải trọng 10 tấn) ra QL1A. Dự án sẽ sử dụng các tuyến đường này để vận chuyển đất tận thu. Dọc tuyến đường vận chuyển chủ yếu là diện tích rừng sản xuất của các hộ gia đình, ngoài ra còn một số hộ dân và diện tích

nhỏ ruộng lúa dọc đường bê tông. Theo tham khảo ý kiến của người dân và chính quyền địa phương tuyến đường này được người dân sử dụng chủ yếu để phục vụ cho hoạt động trồng rừng sản xuất, trồng lúa của các hộ dân nên mật độ giao thông không lớn.



**Hình 1.2. Môi trường xung quanh của khu vực dự án và các đối tượng xung quanh**

#### **1.4 Quy mô, công suất Dự án**

##### **a. Quy mô**

Cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp kết hợp khai thác đất tận thu đất san lấp trên diện tích 41.038,18m<sup>2</sup>.

##### **b. Công suất**

- Công suất: 97.396,19 m<sup>3</sup>/năm

- Thời gian khai thác tận thu: 01 năm (12 tháng).

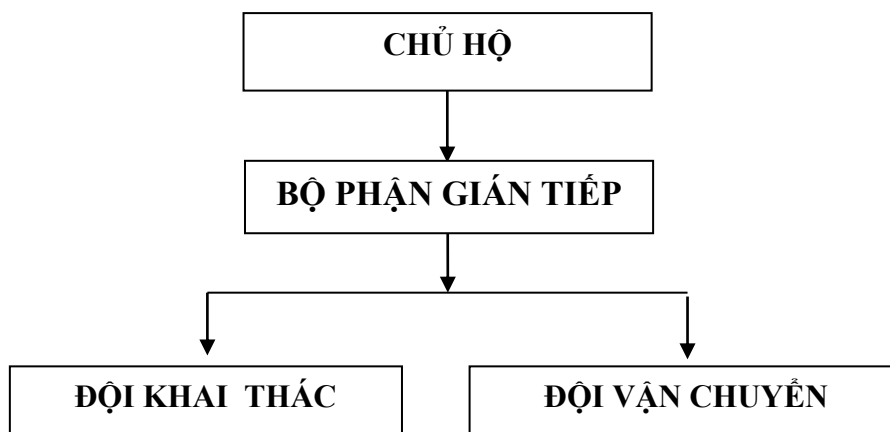
##### **\* Hình thức đầu tư**

Dự án “Cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp kết hợp khai thác đất tận thu đất san lấp tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 37, xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình” được thực hiện với hình thức Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện công trình và thuê Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dịch vụ T&T làm đơn vị thực hiện khai thác.

##### **\* Hình thức quản lý công trình**

Trong quá trình thực hiện dự án Bà Nguyễn Thị Cẩm sẽ trực tiếp quản lý dự án.

##### **\* Sơ đồ quản lý:**



Chủ hộ phối hợp với đơn vị khai thác trực tiếp điều hành quá trình cải tạo, tận thu đất sẽ chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động khai thác: kỹ thuật an toàn, công tác tổ chức, điều hành cải tạo và các việc khác theo quy định.

*\* Tổ chức nhân lực*

Khi cải tạo kết hợp tận thu đất san lấp cần nhu cầu lao động khoảng 6 người:

+ 1 Quản đốc kiêm Giám đốc điều hành;

+ 1 Nhân viên Kế hoạch – Thống kê;

+ 1 Bảo vệ;

+ 3 công nhân lái máy và lái xe

Quản đốc kiêm Giám đốc điều hành luôn giám sát, đôn đốc việc khai thác, đảm bảo việc thi công đúng ranh giới, độ sâu, đảm bảo an toàn trong thi công, vận chuyển, áp dụng các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường như đã đăng ký.

*\* Tiến độ thực hiện dự án:*

Một (01) năm kể từ ngày có quyết định phê duyệt phương án Cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp kết hợp khai thác tận thu đất san lấp tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 37, xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

*\* Tổng mức đầu tư:*

800.000.000 đồng

(Bằng chữ: Tám trăm triệu đồng chẵn)

## II. TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CHÍNH CỦA DỰ ÁN

### 2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

#### - Các dạng chất thải phát sinh bao gồm

- + Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình cải tạo, kết hợp tận thu và giai đoạn vận hành;
- + Nước thải sinh hoạt, nước mưa chảy tràn cuốn trôi chất gây ô nhiễm trên bề mặt vào nguồn tiếp nhận trong giai đoạn cải tạo và giai đoạn vận hành;
- + Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại.

#### - Các tác động chính không liên quan đến chất thải của Dự án

- + Tác động do độ ồn, độ rung của máy móc, phương tiện, sự cố, rủi ro, trật tự trong quá trình thi công và vận hành trong quá trình thi công;
- + Thay đổi địa hình, cảnh quan;
- + Các tác động do bồi lắng, xói lở, sạt trượt trong quá trình thi công cải tạo.

### 2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án

#### 2.2.1. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải

##### \* Trong giai đoạn cải tạo

- Bụi và khí thải phát sinh chủ yếu từ các hoạt động giao thông vận chuyển, đào đắp, san gạt, từ hoạt động từ hoạt động của các động cơ sử dụng nhiên liệu hoá thạch...
- Khí thải, mùi hôi từ khu nhà vệ sinh, thùng chứa rác, rãnh thoát nước,...
- Thông số đặc trưng ô nhiễm: bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO, VOC.

##### \* Trong giai đoạn trồng cây

- Bụi phát sinh từ hoạt động đào hố, tạo hàng để trồng cây.
- Khí thải động cơ phát sinh từ xe vận chuyển cây giống, phân bón.
- Thông số đặc trưng ô nhiễm: bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO, VOC.

#### 2.2.2. Quy mô, tính chất của nước thải sinh hoạt

- Giai đoạn thi công cải tạo phát sinh khoảng 0,448 m<sup>3</sup>/ngày.
- Giai đoạn trồng cây sau cải tạo phát sinh khoảng 0,32 m<sup>3</sup>/ngày.
- Thông số đặc trưng ô nhiễm: tổng chất rắn lơ lửng (TSS), BOD<sub>5</sub>, COD, tổng Nitơ, tổng Phốtpho, Amoni, dầu mỡ, coliforms.

#### 2.2.3. Quy mô, tính chất của nước mưa chảy tràn

- Giai đoạn thi công cải tạo ước tính khoảng 635,8m<sup>3</sup>/ngày đêm.
- Giai đoạn trồng cây sau cải tạo ước tính khoảng 1.271,6m<sup>3</sup>/ngày đêm
- Nước mưa chảy tràn qua bề mặt khu vực có khả năng cuốn theo bụi, đất, cát và các chất lơ lửng vào nguồn nước mặt trong khu vực. Thành phần chủ yếu là chất rắn lơ lửng, đất cát, chất bẩn bề mặt,....

#### 2.2.4. Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường

##### \* Trong giai đoạn cải tạo

Bốc phong hóa bề dày 0,7m với khối lượng khoảng 28.726,73m<sup>3</sup>;

Rác thải sinh hoạt: 1,4kg/ngày.

Thành phần chủ yếu trong chất thải: đất phong hóa, bao bì, vỏ chai, vỏ thực phẩm,....

**\* Trong giai đoạn trồng cây**

- Rác thải sinh hoạt: 1kg/ngày.

- Rác thải từ quá trình trồng cây (bao bì, dây,...): 4,488kg.

Thành phần chủ yếu trong chất thải: giấy loại, bao bì, nhựa, bìa carton,....

**2.2.5. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại**

- Khối lượng phát sinh ước tính: khoảng 1-2kg giẻ lau/tháng và 2-3 lít dầu mỡ bôi trơn/tháng.

- Thành phần chủ yếu: giẻ lau, dầu thải...

**III. CÁC BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG**

**3.1. Về thu gom và xử lý bụi, khí thải**

**a) Trong giai đoạn cải tạo**

- Lựa chọn đơn vị thi công cải tạo có đủ năng lực, thiết bị tốt giúp hạn chế bụi trong quá trình khai thác, vận chuyển. Yêu cầu nhà thầu cam kết thực hiện đúng quy định, quy trình nhằm đảm bảo công tác bảo vệ môi trường sẽ được thực hiện trong quá trình thi công;

- Trong quá trình cải tạo tiến hành tận thu đất theo hình thức cuốn chiếu và cứ 20m sẽ tiến hành hoàn thổ một lần, tránh cải tạo tràn lan không theo trình tự nhằm hạn chế bụi đất bị cuốn theo gió ra khu vực xung quanh;

- Sử dụng các phương tiện khai thác, vận chuyển được đăng kiểm định kỳ bởi cơ quan có chức năng;

- Thường xuyên kiểm tra, định kỳ bảo dưỡng các thiết bị máy để hạn chế khí phát thải và tiếng ồn;

- Không cho máy động cơ các phương tiện vận tải hoạt động trong thời gian chờ nhận đất;

- Bố trí các phương tiện vận chuyển đất hợp lý, tránh tập trung các phương tiện một lúc để hạn chế bụi phát thải tập trung;

- Trang bị đầy đủ các bảo hộ lao động như áo quần, mũ, khẩu trang, giày bảo hộ,... cho công nhân làm việc trực tiếp tại công trường khai thác;

- Không cải tạo tận thu đất vào những thời điểm gió Tây Nam, Đông Bắc hoạt động mạnh để hạn chế đất bị khuếch tán ra môi trường xung quanh;

- Tiến hành phun ẩm khu vực cải tạo tận thu và các tuyến đường vận chuyển đoạn qua các khu dân cư với tần suất 4 lần/ ngày để hạn chế bụi phát tán ra xung quanh đặc biệt vào những ngày thời tiết khô nóng.

- Để lạnh hành lang cây xanh ở phía Tây dự án để hạn chế khả năng khuếch tán bụi khi có gió Đông Nam gây ảnh hưởng đến hộ dân sinh sống gần khu vực.

- Tăng tần suất phun ẩm vào ngày có gió Đông Nam.

**\* Đối với bụi phát sinh tại bãi chứa đất bóc bề mặt**

- Không tập kết lớp đất bóc phong hóa quá cao để tận dụng khả năng che chắn của các địa hình xung quanh làm giảm khả năng khuếch tán bụi trong thời tiết khô và gió lớn.

- Tiến hành phun ẩm bãi chứa đất bóc bề mặt để tần suất 2 lần/ ngày để hạn chế bụi phát tán và 4 lần/ ngày trong điều kiện thời tiết khô và gió lớn.

**\* Đối với bụi, khí thải phát sinh trên tuyến đường vận chuyển**

- Chỉ được vận chuyển đúng tải trọng theo quy định;

- Không chở đất, đá cao quá thùng xe theo quy định để hạn chế đất rơi vãi dọc tuyến đường vận chuyển gây nên bụi cuốn, ảnh hưởng đến người tham gia giao thông và người dân sống hai bên tuyến đường vận chuyển;

- Sử dụng bạt che phủ thùng xe để hạn chế khả năng bụi cuốn, bụi rơi vãi gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng dân cư và người tham gia giao thông trên tuyến đường vận chuyển, đồng thời làm vệ sinh quanh thùng xe, bánh xe khi khởi hành;

- Sắp xếp lịch vận chuyển hợp lý để tránh tập trung các xe vận chuyển đất, đá vào cùng một thời điểm, hạn chế tác động cộng hưởng của khí thải; gây bụi, đặc biệt tại đoạn giao giữa đường dân sinh nối Quốc lộ 1A;

- Xe chở đất tận thu không được chở quá tải trọng cho phép, không chạy vào giờ cao điểm; yêu cầu lái xe phải tuân thủ quy định về biển báo, tốc độ trên tuyến đường vận chuyển;

- Sử dụng các thiết bị máy móc cải tạo đất, các phương tiện vận chuyển được đăng kiểm định kỳ bởi cơ quan có chức năng;

- Thường xuyên kiểm tra và định kỳ bảo trì các phương tiện vận chuyển, đảm bảo tình trạng kỹ thuật tốt;

- Bố trí xe tưới nước để phun ẩm trên các tuyến đường vận chuyển đoạn qua các khu dân cư với tần suất 4 lần/ ngày (6h; 11h; 13h; 17h), Tăng tần suất 6 lần/ngày vào những ngày thời tiết khô nắng và gió hoạt động mạnh.

- Tiến hành phun ẩm toàn bộ khu vực thực hiện cải tạo vào những thời điểm gió Tây Nam, Đông Bắc hoạt động mạnh để hạn chế đất bị khuếch tán ra môi trường xung quanh;

- Cam kết thực hiện các biện pháp nêu trong báo cáo để giảm thiểu bụi phát sinh trên tuyến đường vận chuyển.

- Bố trí 2 điểm xịt bánh xe tại đoạn đầu đường nối vào khu vực cải tạo để xịt rửa bánh xe vào thời điểm thời tiết có mưa, để hạn chế bùn, đất dính bám bánh xe ra tuyến đường dân sinh và QL 1A.

- Bố trí công nhân quét dọn trên tuyến đường vận chuyển nếu để xảy ra tình trạng phương tiện vận chuyển của Dự án làm rơi vãi nhiều đất cát.

**\* Đối với mùi hôi, khí thải từ khu nhà vệ sinh, thùng chứa rác, mương thoát nước, hố lắng**

- Thực hiện công tác thu gom và xử lý rác thải thường xuyên, không để rác thải tồn đọng lâu ngày;

- Xây dựng nội quy sinh hoạt, yêu cầu nhân viên, công nhân tuân thủ các biện pháp giữ gìn vệ sinh chung, đồ rác và đi vệ sinh đúng nơi quy định;

- Nhà vệ sinh tạm tại khu vực lán trại bố trí nằm về cuối hướng gió chính, cách xa khu vực lán trại, ở nơi cao ráo để không bị tác động bởi nước mưa chảy tràn. Sau khi hoàn thành Dự án, Chủ Dự án hợp đồng với đơn vị có chức năng tiến hành hút chất thải, bóc dỡ nhà vệ sinh lưu động.

### **b) Trong giai đoạn trồng cây**

#### **\* Giảm thiểu bụi phát sinh từ hoạt động đào hố, tạo hàng để trồng cây**

- Sử dụng biện pháp thủ công trong quá trình đào hố, tạo hàng trồng cây nhằm hạn chế bụi phát sinh.

- Hạn chế hoạt động đào hố trồng cây vào thời điểm có gió to.

- Trang bị đầy đủ các bảo hộ lao động như quần áo, mũ, kính, găng tay, giày bảo hộ,... cho công nhân.

#### **\* Giảm thiểu khí thải động cơ phát sinh từ các xe vận chuyển cây giống, phân bón**

Đây là dạng nguồn thải phân tán, phát thải lưu lượng nhỏ, không liên tục, phân bố trên mặt thoáng rộng nên khả năng gây ô nhiễm đến chất lượng môi trường không khí khu vực là không đáng kể. Một số biện pháp giảm thiểu được thực hiện như sau:

- Các phương tiện vận tải, máy móc được tiến hành đăng kiểm định kỳ tại các trạm đăng kiểm và được chứng nhận, đảm bảo các tiêu chuẩn về khí thải, tiếng ồn và đảm bảo an toàn;

- Bố trí lịch vận chuyển hợp lý tránh tập trung các phương tiện cùng một thời điểm để hạn chế bụi và khí thải phát thải tập trung.

#### **\* Yêu cầu bảo vệ môi trường**

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá hiệu quả của các công trình, giải pháp bảo vệ môi trường, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam hiện hành, cụ thể:

+ QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí;

+ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;

+ QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung;

+ Quyết định số 3733/2002/QĐ-BYT ngày 10 tháng 10 năm 2002 của Bộ Y tế ban hành 21 tiêu chuẩn vệ sinh lao động, 05 nguyên tắc và 07 thông số vệ sinh lao động.

### **3.2. Về công trình xử lý nước thải**

#### **\* Nước thải sinh hoạt**

- Nước thải sinh hoạt của công nhân sẽ tiếp tục sử dụng nhà vệ sinh lưu động được đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị. Định kỳ thuê các đơn vị có chức năng hút cặn tại ngăn chứa để vận chuyển và xử lý đúng quy định.

- Ưu tiên sử dụng công nhân lao động là người địa phương làm việc tại dự án;

- Yêu cầu nhân viên, công nhân lưu trú lại tại khu lán trại thường xuyên giữ vệ sinh chung, đặc biệt là khu nhà vệ sinh để hạn chế sự lan truyền các chất ô nhiễm và vi sinh vật gây bệnh ra môi trường xung quanh.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Nước thải sinh hoạt sau khi xử lý trước khi thải ra nguồn tiếp nhận đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

***\*Nước mưa chảy tràn***

***a) Trong giai đoạn cải tạo***

- Với thành phần chủ yếu là chất lơ lửng, đất, cát cuốn theo dòng chảy bề mặt. Do đó, khả năng lắng cặn tốt nên chủ dự án sẽ tiến hành tạo các tuyến mương nước thu nước mưa chảy tràn khu vực sau đó dẫn về hố lắng cặn trước khi thoát ra phía Bắc theo địa hình hiện trạng khu vực nên sẽ không gây bồi lấp khu vực tiếp nhận.

- Thi công cải tạo đến đâu sẽ tạo mương nước rộng 0,7m sâu 0,5m để thoát nước về phía Bắc khu đất sau đó bố trí hố lắng 2,5mx3mx1,5m bằng đất để lắng đất, cát,... trước khi thoát ra khu vực theo địa hình để tránh hiện tượng cuốn theo đất đá gây bồi lấp.

- Hạn chế các hoạt động đào đất, bốc xúc vào những ngày có mưa lớn để tránh hiện tượng trôi rửa đất trên bề mặt;

- Thực hiện cải tạo theo đúng phương án phê duyệt;

- Định kỳ nạo vét hệ thống mương đất hiện có xung quanh khu vực dự án để tăng khả năng thoát nước mưa cho khu vực;

- Nơi để phương tiện có mái che để hạn chế các tác động do nước mưa chảy tràn gây ra.

Với hệ thống thoát nước như vậy thì đảm bảo thu gom toàn bộ lượng nước mưa chảy tràn của khu vực và dẫn về các lưu vực, tránh hiện tượng ngập úng, bồi lấp khu vực dự án và xung quanh.

***b) Trong giai đoạn trồng cây***

- Giữ nguyên hiện trạng hệ thống thoát nước trong giai đoạn cải tạo để đảm bảo thoát nước mưa khu vực dự án về các mương thoát nước hiện trạng của khu vực.

- Tránh trồng cây vào những ngày có mưa lớn. Thường xuyên nạo vét tuyến mương thoát nước, hố ga, hố lắng để đảm bảo việc thu gom và lắng cặn nước mưa chảy tràn hiệu quả.

**3.3. Về công trình lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường**

***a) Đối với chất thải rắn sinh hoạt***

- Bố trí 02 thùng rác có thể tích 50 lít ở khu vực lán trại để thu gom rác thải hằng ngày. Định kỳ hợp đồng với đơn vị đủ chức năng để thu gom, vận chuyển đi xử lý định kỳ theo quy định.

- Xây dựng nội quy sinh hoạt, giữ gìn vệ sinh chung, đổ rác đúng nơi quy định, phổ biến và yêu cầu mọi lao động tuân thủ.

- Phổ biến nâng cao nhận thức về môi trường cho công nhân trong việc sử dụng hợp lý các sản phẩm phục vụ sinh hoạt để hạn chế lượng chất thải ra môi trường.

***b) Đối với lớp đất bốc hữu cơ bề mặt***

- Phân chia vị trí lưu giữ tạm thời lượng chất thải rắn này một cách phù hợp.

- Không tập kết quá cao, độ dốc phù hợp tránh hiện tượng sạt lở, nước mưa chảy

trần cuốn trôi làm bồi lấp các khu vực xung quanh.

- Có các biện pháp bảo vệ bờ dốc bãi đất để tránh sạt lở và rửa trôi trong điều kiện thời tiết mưa lớn.

- Tận dụng khả năng che chắn của các địa hình xung quanh làm giảm khả năng khuếch tán bụi trong thời tiết khô và gió lớn.

### **c) Yêu cầu về bảo vệ môi trường**

Thu gom, xử lý các loại chất thải sinh hoạt và chất thải rắn thông thường theo quy định, áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý trong quá trình thực hiện dự án nhằm tránh gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường xung quanh, đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

### **3.4. Về công trình lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại**

- Không tiến hành các hoạt động thay dầu, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị thi công ở khu vực Dự án nhằm tránh phát sinh chất thải nguy hại

- Bố trí 01 thùng loại 100 lít có nắp đậy kín dán nhãn chất thải nguy hại để thu gom chất thải nguy hại phát sinh của dự án. Định hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại để đưa đi xử lý theo đúng quy định.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

### **3.5. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án:**

- Công trình xử lý nước thải sinh hoạt
- Mương thu gom, thoát nước mưa
- Khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt.
- Khu vực lưu giữ chất thải nguy hại.

## **IV. CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG**

Công tác giám sát môi trường thực hiện nhằm đảm bảo các biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất ở trên được thực hiện một cách đầy đủ và có hiệu quả nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất các tác động bất lợi do Dự án mang lại. Dự án tiến hành giám sát trong giai đoạn cải tạo đất.

### **4.1. Giám sát chất lượng không khí**

- *Chỉ tiêu giám sát:* Tổng bụi lơ lửng, độ ồn, CO, NO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>.

- *Vị trí giám sát:*

- + K<sub>1</sub>: Trung tâm khu vực của Dự án
- + K<sub>2</sub>: Trên tuyến đường hiện trạng ở phía Nam dự án.
- + K<sub>3</sub>: Tại vị giao tuyến đường dân sinh với QL 9E.

- Tần suất giám sát: 6 tháng/lần, khi có sự cố hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước về môi trường.

- *Quy chuẩn đánh giá:*

+ QCVN 05:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí .

+ QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

+ QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 02:2019/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về bụi – Giá trị tiếp xúc cho phép bụi tại nơi làm việc.

#### **4.2. Giám sát đối với chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại**

- *Thông số giám sát:* khối lượng, chủng loại và hóa đơn, chứng từ giao nhận chất thải.

- *Vị trí giám sát:* khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại.

- *Tần suất giám sát:* thường xuyên và liên tục.

- *Quy định áp dụng:*

Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

#### **4.3. Giám sát các vấn đề môi trường khác**

- *Vị trí giám sát:* toàn bộ khu vực Dự án và lân cận.

- *Nội dung giám sát:* các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu sạt lở, bồi lấp đất theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.

- *Thông số giám sát:* Độ dốc mái Taluy.

- *Tần suất giám sát:* thường xuyên và liên tục.

### **V. PHÒNG NGỪA ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

#### **5.1. Trong giai đoạn cải tạo**

\* **Giảm thiểu các sự cố liên quan đến hoạt động của dự án**

• *Sự cố tai nạn giao thông:*

Chủ dự án sẽ thực hiện các biện pháp sau:

- Bố trí các xe vận chuyển đất ra vào khu vực dự án với mật độ hợp lý, không tập trung quá nhiều cùng một lúc để tránh gây ùn tắc giao thông; phân phối các xe vận chuyển lưu thông trên các tuyến đường khác nhau vào khu vực tiêu thụ đất để giảm mật độ xe;

- Đặt biển cảnh báo công trường thi công ở hai đầu công trường trên;

- Bố trí bảng cảnh báo công trường thi công trên trục đường dân sinh nối Quốc lộ 1A.

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền cho lái xe ý thức chấp hành các quy định an toàn giao thông;

- Sử dụng các phương tiện vận chuyển và máy móc thi công đã được đăng kiểm theo quy định nhằm hạn chế sự cố hỏng các chi tiết máy móc gây tai nạn giao thông.

• *Sự cố tai nạn lao động*

- Niêm yết nội quy an toàn xây dựng, giữ gìn vệ sinh môi trường trên công trường, Chủ dự án thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của nhân viên, công nhân;
- Nhân viên, công nhân phải được phổ biến kỹ thuật về nội quy an toàn lao động, vận hành thiết bị, các phương tiện máy móc thường xuyên phải được kiểm tra về độ an toàn trước khi đưa vào sử dụng;
- Khu vực đang thi công hoặc nguy hiểm do quá trình thi công gây ra phải có bảng chỉ dẫn, biển báo rõ ràng theo đúng quy định về an toàn lao động;
- Hạn chế cải tạo tận thu vào những ngày mưa to, gió lớn;
- Trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, thiết bị bảo vệ cho công nhân làm việc tại dự án;
- Thực hiện tốt các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, tạo môi trường làm việc tốt nhất có thể cho người lao động.

• *Sự cố sạt lở mái taluy, trượt lở đất*

- Trong quá trình cải tạo tận thu, đơn vị thi công sẽ tạo mái taluy tỷ lệ cạnh mái taluy 1:3 đối với các khu vực chênh cao lớn để tăng tính kết nối địa hình khu vực sau cải tạo, độ dốc thấp nên khả năng rửa trôi gây xói lở của nước mưa được hạn chế, giảm thiểu sự cố sạt lở. Chừa mặt tầng để tránh sạt lở bờ theo đúng phương án thiết kế cải tạo;
- Chừa vành đai an toàn 7 – 10m theo thiết kế giúp kết cấu đất đá khu vực xung quanh ranh giới cải tạo ổn định nhờ đó không gây tác động sạt lở tại khu vực dự án và diện tích đất trồng của các hộ xung quanh;
- Tuyệt đối không đào đất theo kiểu hàm ếch, nhất là tại các khu vực có độ cao lớn nhằm hạn chế đất trượt từ trên cao xuống gây vùi lấp thiết bị, máy móc và công nhân hoạt động bên dưới, tránh gây thiệt hại về vật chất thậm chí là tính mạng của công nhân;
- Trong quá trình cải tạo tận thu chủ dự án sẽ cắt cử người thường xuyên quan sát, giám sát bờ đất để kịp thời phát hiện sự cố sạt lở bờ có thể xảy ra;
- Cắm biển cảnh báo nguy hiểm ở những vị trí có chênh cao độ sau khi khai thác để người dân trong vùng được biết để tránh, nhằm hạn chế sự cố tai nạn cho người và gia súc;
- Tuyệt đối không đào đất vào thời điểm mưa lớn, vì lúc này tầng đất dưới tác động của nước mưa chảy tràn sẽ trở nên bờ rời hơn. Do vậy, nếu thi công cải tạo trong thời điểm này thì dễ gây sự cố sụt lún đất gây vùi lấp công nhân, thiết bị, máy móc bên dưới công trường;
- Khuyến khích trồng cỏ mái taluy hoặc các biện pháp gia cố taluy khác để tăng tính an toàn cho bờ mái. Phương án này nhằm tăng khả năng giữ đất, tránh tác động xói lở do mưa lớn nhờ đó hạn chế sự cố sạt lở;
- Đảm bảo rãnh thoát nước mưa chảy tràn thu gom toàn bộ nước mưa chảy tràn khu vực, điều này giúp cho kết cấu đất khu vực luôn ổn định, đạt độ chặt tốt, không bờ rời dẫn đến các sự cố sạt lở;
- Trong trường hợp xảy ra các sự cố, chủ dự án phải liên hệ với các đơn vị có chức năng thực hiện việc gia cố mái taluy và cam kết khắc phục các sự cố liên quan.

• *Đối với khu vực tập kết đất bóc phong hóa*

- Lựa chọn vị trí tập kết phù hợp, không tập kết đất quá cao, độ dốc phù hợp tránh hiện tượng sạt lở, nước mưa chảy tràn cuốn trôi làm bồi lấp các khu vực xung quanh.

- Có các biện pháp bảo vệ bờ dốc bãi đất để tránh sạt lở và rửa trôi trong điều kiện thời tiết mưa lớn.

- Khi tiến hành khai thác theo hình thức cuốn chiếu các bãi đất tập kết đất bóc phong hóa được bố trí ở vị trí ngay sau liền kề, cứ 20m phải hoàn trả ngay để đảm bảo không tập kết bừa bãi, quá nhiều, phát tán bụi khi có gió, sạt lở, bồi lấp khi mưa lớn.

• *Sự cố ngập úng, đọng nước khu vực cải tạo*

- Trong quá trình cải tạo kết hợp tận thu sẽ tiến hành hoàn thổ. Cứ cải tạo kết hợp tận thu 20m tiến hành hoàn thổ 1 lần, đảm bảo đạt cao độ hoàn thiện mặt bằng đất sau từng đợt hoàn thổ.

- Cải tạo đến đâu tiến hành đào mương thoát nước thu gom đến đó.

- Đào một hố lắng cặn kích thước 3m x 3m x 2m ở phía Bắc khu vực dự án để lắng cặn trước khi thoát về vùng trũng này theo địa hình hiện trạng.

- Sau khi kết thúc khai thác giữ nguyên hiện trạng tuyến mương thu gom nước mưa chảy tràn.

• *Sự cố hư hỏng các tuyến đường vận chuyển*

- Quá trình vận chuyển phải tuân thủ tải trọng cho phép trên các tuyến đường và cầu cống qua đường. Không chở vượt quá tải trọng nhằm tránh gây hư hỏng các tuyến đường, cầu cống qua đường.

- Nếu để xảy ra sự cố hư hỏng đoạn đường nào do quá trình vận chuyển vật liệu phục vụ thi công dự án gây ra thì chủ dự án sẽ phối hợp với đơn vị được thuê vận chuyển vật liệu tiến hành sửa chữa, khắc phục kịp thời để đảm bảo việc giao thông đi lại. Đặc biệt là tuyến đường hiện trạng từ khu vực dự án ra đường dân sinh và Quốc lộ 9E.

- Thu dọn vệ sinh nếu để xảy ra tình trạng bùn, đất rơi vãi do hoạt động vận chuyển của mình gây ra.

- Phối kết hợp với các đơn vị cải tạo đất trong khu vực (nếu có) để có lịch vận chuyển hợp lý, tránh chông chéo lịch, cản trở giao thông, cùng nhau phối hợp sửa chữa các tuyến đường nếu xảy ra hư hỏng.

- Giám sát quản lý công nhân giữa các đơn vị để tránh các tác động về an ninh khu vực.

• *Sự cố bom mìn*

- Trước khi thi công, chủ dự án phải thực hiện công tác rà phá bom mìn trên khu vực thực hiện dự án.

- Việc rà phá bom mìn phải được thực hiện kỹ lưỡng, tránh tình trạng bom mìn nằm sâu trong lòng đất gây nguy hiểm cho công tác đào đất sau này.

- Đơn vị rà phá bom mìn phải có chức năng rà phá bom mìn và thông báo với chính quyền địa phương theo dõi, giám sát.

- Bom mìn khi phát hiện cần phải xử lý theo quy định, không tự ý xử lý khi không được sự cho phép của cơ quan chức năng.

- Tuyên truyền cho toàn bộ công nhân làm việc chấp hành mọi nội quy về cháy nổ trong xây dựng cũng như trong sinh hoạt.

• *Sự cố cháy rừng*

- Yêu cầu các công nhân tham gia cải tạo không được vứt tàn thuốc bừa bãi, tránh sự cố cháy rừng của các hộ dân xung quanh khu mỏ, đặc biệt vào mùa khô.

- Đặt các biển báo cảnh báo các khu vực có nguy cơ cháy xung quanh khu vực dự án.

- Khi xảy ra cháy rừng thì phải báo ngay cho cơ quan chức năng gần nhất để có phương án xử lý hợp lý.

Kết thúc quá trình cải tạo, tận thu hộ gia đình sẽ tiến hành sử dụng diện tích đã được cải tạo để canh tác theo mục đích đất đã được cấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

• *Sự cố nhà vệ sinh lưu động*

- Nhà vệ sinh lưu động được giám sát và đảm bảo sử dụng theo đúng quy trình.

- Kiểm tra và bảo trì các máy móc thiết bị trong nhà vệ sinh một cách thường xuyên theo đúng hướng dẫn kỹ thuật của nhà cung cấp.

- Giám sát kỹ thuật các công trình để theo dõi sự ổn định của hệ thống, đồng thời cũng để phát hiện sự cố một cách sớm nhất.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống đường ống để tránh hiện tượng tắc nghẽn, vận hành theo đúng quy trình. Đặc biệt khi gặp sự cố sẽ báo cáo với các đơn vị có liên quan để xử lý kịp thời.

• *Đối với sự cố thời tiết tiêu cực, thiên tai*

Các biện pháp giảm thiểu tác động do thời tiết như sau:

- Thường xuyên cập nhật thông tin dự báo thời tiết để có kế hoạch chuẩn bị ứng phó; tuyệt đối không thi công vào thời điểm có áp thấp nhiệt đới, bão, lụt,... để tránh các sự cố đổ sập công trình cũng như khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe tính mạng của công nhân thi công;

- Dùng giằng, dây neo để gia cố giữ chặt các thiết bị máy móc hoặc di chuyển về nhà kho của đơn vị thi công. Tiến hành gia cố, neo giữ lán trại của công nhân và nhà vệ sinh di động, di chuyển các nguyên vật liệu, máy thi công về nhà kho trước khi có áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn đổ bộ.

- Không thi công và di chuyển lao động về các khu nhà lán trại, khu nhà lưu trú vào những ngày trời có giông, sét.

- Các biện pháp di dời, giằng néo, không thi công vào thời điểm thời tiết bất lợi ở trên sẽ giúp tránh được thiệt hại do điều kiện thời tiết bất lợi.

## **5.2. Trong giai đoạn hoạt động**

\* **An toàn lao động:** Trong quá trình trồng cây, khả năng xảy ra sự cố tai nạn lao động là rất nhỏ, tuy nhiên chủ đầu tư cần có các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu sự cố này bằng cách quan tâm đến các phương diện về vấn đề an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe cho công nhân thi công, cần yêu cầu mọi công nhân lao động tại khu vực trồng cây phải tuyệt đối thực hiện tất cả các chỉ dẫn và quy định chặt chẽ về an toàn lao động;

**\* An toàn giao thông**

- Giáo dục cho tất cả công nhân ý thức chấp hành Luật An toàn giao thông, đặc biệt là công nhân lái xe, yêu cầu các lái xe chạy đúng tốc độ quy định.

- Chủ dự án cam kết thực hiện các biện pháp nhằm khắc phục, sửa chữa các tuyến đường giao thông được xác định là bị hư hỏng do quá trình vận chuyển cây trồng, phân bón thuộc phạm vi dự án gây ra.

**\* Giảm thiểu sự cố ngập lụt, động nước vào mùa mưa**

- Vào những ngày có mưa lớn, cần nhanh chóng nắm bắt sự thay đổi thời tiết để có kế hoạch di chuyển các loại trang thiết bị, máy móc phục vụ cho công việc đến khu vực cao và khô ráo, an toàn nhằm tránh gây hư hỏng do ngập úng.

- Thường xuyên thực hiện nạo vét kênh mương thoát nước để tạo hướng thoát nước tốt, tránh hiện tượng tắc nghẽn dòng nước đáng tiếc xảy ra.

**\* Giảm thiểu sự cố cháy rừng**

- Thực hiện giáo dục cho tất cả công nhân về an toàn lao động, hạn chế tình trạng sử dụng lửa bất cẩn có thể là nguyên nhân gây cháy diện tích rừng trong khu vực dự án và ở khu vực lân cận, đặc biệt là vào mùa khô, hạn hán kéo dài.

- Khi có sự cố cháy rừng xảy ra, chủ dự án sẽ huy động toàn bộ lực lượng, phương tiện sẵn có để tham gia chữa cháy, đồng thời thông báo và phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng có liên quan để ứng cứu sự cố cháy rừng.

**\* Giảm thiểu sự cố cây trồng bị chết trong giai đoạn trồng cây**

Trong quá trình tiến hành trồng cây xanh, để tránh trường hợp một số cây có thể bị ảnh hưởng do thời tiết xấu như mưa lớn, lũ lụt, bị chết do sâu bệnh hay quy trình trồng và chăm sóc cây không đúng... làm giảm số lượng cây cũng như chất lượng của mùa vụ, Chủ Dự án tiến hành chăm sóc, bảo vệ cây, công nhân được đào tạo, tìm hiểu kinh nghiệm về kỹ thuật trồng cây của người dân địa phương.

Tiến hành công tác làm đất như tạo độ tơi xốp cho đất và độ dốc hợp lý để phục vụ việc trồng cây. Sử dụng các loại phân bón trong quá trình trồng cây như phân vi sinh, NPK để tăng nguồn dinh dưỡng cho cây trồng.

Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, mật độ, quy trình trồng cây keo lai: Trước khi trồng phải tạo các hố với kích thước mỗi hố 30 x 30 x 30 cm, mật độ 2.000cây/ha, bầu P.E 8cmx12cm; Sau khi trồng 15 – 20 ngày, kiểm tra thấy tỷ lệ cây sống < 80%, thì phải tiến hành trồng dặm, tỉ lệ trồng dặm bằng 30% mật độ cây trồng để hạn chế lượng cây chết.

Tham vấn ý kiến của các cơ quan có chức năng, chuyên môn về nông nghiệp, lâm nghiệp để nhận được các kiến nghị về loại cây trồng, quy trình trồng và phương pháp chăm sóc cây trồng phù hợp trước khi tiến hành trồng.

Chủ Dự án sẽ tiến hành trồng cây vào thời vụ trồng rừng sau khi cải tạo đất là vào vụ thu (tháng 9, 10) hoặc vụ xuân ( tháng 2, 3 ) để đảm bảo tỷ lệ sống của cây trồng.

**V. CAM KẾT**

Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường ngay từ khâu lập dự án đến khi đi vào hoạt động, Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Cẩm cam kết thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động tới môi trường như đã trình bày trong báo cáo, các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn bắt buộc theo các quy định hiện hành Nhà nước, bao gồm:

+ Tiến hành cải tạo mặt bằng kết hợp khai thác tận thu theo đúng phương án cải tạo đã được phê duyệt, cam kết khai thác đúng phạm vi, quy mô, trữ lượng đã được phê duyệt;

+ Thực hiện đúng, đầy đủ các giải pháp, biện pháp bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

+ Trong trường hợp mở rộng, thay đổi quy mô, công suất dự án, Hộ gia đình ông Lê Minh Thái sẽ báo cáo với cơ quan chức năng quản lý nhà nước về môi trường để xin ý kiến trước khi thực hiện.

+ Bồi thường và thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố, rủi ro môi trường do quá trình triển khai dự án;

+ Nâng cấp và duy tu, sửa chữa tuyến đường vận chuyển khi có sự cố hư hỏng, sụt lún nền đường gây ra do quá trình vận chuyển đất của dự án;

+ Khi có sự cố sạt lở xảy ra trong quá trình cải tạo sẽ báo cáo ngay với chính quyền địa phương và các ban, ngành có liên quan để có phương án phối hợp xử lý. Đồng thời huy động toàn bộ nhân lực và vật lực để xử lý kịp thời và cam kết đền bù toàn bộ thiệt hại về tài sản, con người cho những hộ dân có liên quan do các sự cố gây ra từ quá trình khai thác tận thu của dự án;

+ Cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định về pháp luật về khai thác khoáng sản, các biện pháp bảo vệ môi trường nêu trong báo cáo; thực hiện đầy đủ các thủ tục tận thu đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Cam kết thi công theo đúng diện tích và cao độ cho phép, không thi công ngoài phạm vi dự án để hạn chế ảnh hưởng đến diện tích rừng của các hộ dân xung quanh.

+ Cam kết bồi thường, hoàn trả lại hệ thống hạ tầng địa phương được xác định là do hoạt động thi công của dự án gây ra, đặc biệt là tuyến đường từ khu vực dự án ra đường Quốc lộ 1A.

+ Cam kết phối hợp hoạt động với các dự án khác trong khu vực, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội.

+ Cam kết phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong quá trình cải tạo, hạ độ cao; thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường nêu trong báo cáo; chịu trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường bị hư hỏng được xác định là do dự án gây ra, chịu trách nhiệm khắc phục sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật....